| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN HOÀI ÂN**<br>**TỈNH BÌNH ĐỊNH** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 205/2021/HNGĐ-ST
Ngày: 13 - 9 - 2021
V/v "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con"

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HOÀI ÂN, TỈNH BÌNH ĐỊNH**

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa*: Ông Trần Thanh Tâm.

*Các Hội thẩm nhân dân*:

1. Ông Trần Quý Hòa;

2. Bà Nguyễn Thị Bích Hiển.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông Bùi Văn Thường - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định*** *tham gia phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Thu Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 13/9/2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 198/2021/TLST-HNGĐ ngày 30/6/2021, về việc "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 145/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 10 tháng 8 năm 2021, Quyết định hoãn phiên tòa số: 46/2021/QĐST-HNGĐ ngày 27 tháng 8 năm 2021, giữa các bên đương sự:

*1. Nguyên đơn*: Bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1991;
Địa chỉ: thôn Đ, xã Ân Mỹ, huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định.

*2. Bị đơn*: Ông Cao Bá H, sinh năm 1989;
Địa chỉ: thôn Đ, xã Ân Mỹ, huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định.

Nguyên đơn có đơn đề nghị xét xử vắng mặt; bị đơn vắng mặt lần thứ 2 không có lý do.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện ngày 28/6/2021 và các lời khai tại Tòa án, nguyên đơn bà Nguyễn Thị N trình bày:

Về hôn nhân: Bà và ông Cao Bá H có tìm hiểu và tự nguyện đi đến hôn nhân, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Ân Mỹ, huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định vào ngày 26/5/2014. Sau khi kết hôn, vợ chồng sinh sống với gia đình chồng ở thôn Đ, xã Ân Mỹ, huyện Hoài Ân có với nhau 01 con chung. Thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc nhưng từ năm 2019 bắt đầu phát sinh mâu thuẫn. Lý do, ông H ăn nhậu say xỉn về kiếm chuyện với vợ con, không lo làm ăn, không chăm lo cho gia đình. Bà và ông H đã không còn sống chung với nhau từ đầu năm 2021. Nay, bà xét thấy không còn tình cảm nên yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn ông Cao Bá H.

Về con chung: Vợ chồng bà có 01 con chung tên Cao Tấn L, sinh ngày 22/5/2015, hiện đang ở với bà, nay bà yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng con; yêu cầu ông Cao Bá H cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 2.000.000 đồng, cho đến khi con đủ 18 tuổi. Tuy nhiên, tại đơn đề nghị xét xử vắng mặt bà N không yêu cầu ông H cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Bà không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Đối với bị đơn ông Cao Bá H: Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã thực hiện thủ tục tống đạt thông báo thụ lý vụ án, giấy triệu tập, thông báo phiên họp công khai chứng cứ và hòa giải, theo quy định tại Điều 177; 179 của Bộ luật Tố tụng dân sự, nhưng ông H không đến Tòa án trình bày ý kiến và hòa giải, nên Tòa án không ghi nhận được ý kiến của ông. Do đó, Tòa án vẫn tiến hành các thủ tục tố tụng và đưa vụ án ra xét xử theo quy định của pháp luật.

- Đại diện Viện kiểm sát huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

Về thủ tục tố tụng: Trong giai đoạn thụ lý hồ sơ, chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa hôm nay Thẩm phán, Thư ký và Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật.

Về hôn nhân: Xét thấy tình cảm vợ chồng bà Nguyễn Thị N, ông Cao Bá H không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, cho bà Nguyễn Thị N ly hôn ông Cao Bá H.

Về con chung: Đề nghị giao 01 con chung tên Cao Tấn L, sinh ngày 22/5/2015, cho bà N tiếp tục nuôi dưỡng. Do bà N không yêu cầu ông H cấp dưỡng nuôi con, nên không buộc ông H cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu nên không xem xét.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng, Hội đồng xét xử nhận định.

[1] Về thủ tục tố tụng: Nguyên đơn bà Nguyễn Thị N có đơn yêu cầu ly hôn ông Cao Bá H. Đây là vụ án hôn nhân và gia đình về việc ly hôn, tranh chấp về nuôi con được quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật Tố tụng dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án. Bị đơn ông Cao Bá H có hộ khẩu thường trú tại xã Ân Mỹ, huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định. Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Hoài Ân.

Tại phiên tòa hôm nay, ông Cao Bá H được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ 2 nhưng vẫn vắng mặt không lý do; bà Nguyễn Thị N có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt ông H, bà N.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị N và ông Cao Bá H có tìm hiểu và tự nguyện đi đến hôn nhân, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Ân Mỹ, huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định vào ngày 26/5/2014. Sau khi kết hôn, vợ chồng sinh sống với gia đình chồng ở thôn Đ, xã Ân Mỹ, huyện Hoài Ân có với nhau 01 con chung. Thời gian đầu vợ chồng ông bà chung sống hạnh phúc, theo bà N trình bày thì từ năm 2019 bắt đầu phát sinh mâu thuẫn. Lý do, ông H ăn nhậu say xỉn về kiếm chuyện với vợ con, không lo làm ăn, không chăm lo cho gia đình. Bà và ông H đã không còn sống chung với nhau từ đầu năm 2021. Nay, bà N yêu cầu được ly hôn ông H là có căn cứ để chấp nhận

Còn đối với bị đơn ông Cao Bá H: Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tiến hành các thủ tục thông báo thụ lý và thông báo các phiên họp công khai chứng cứ, hòa giải hợp lệ, nhưng tất cả các buổi làm việc tại Tòa án ông H đều vắng mặt. Tại phiên tòa hôm nay, ông H cũng không có mặt, điều này chứng tỏ ông cũng không muốn níu kéo tình cảm vợ chồng, không muốn níu kéo cuộc hôn nhân của ông bà.

Xét thấy, tình cảm vợ chồng bà Nguyễn Thị N và ông Cao Bá H mâu thuẫn đã đến mức trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, cho dù có kéo dài cuộc sống vợ chồng cũng không hạnh phúc và thực tế họ đã không còn sống chung từ đầu năm 2021, nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của nguyên đơn là phù hợp với quy định tại các Điều 51 và Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình.

[3] Về con chung: Bà N, ông H có 01 con chung tên Cao Tấn L, sinh ngày 22/5/2015; cháu L hiện đang được bà N nuôi dưỡng ổn định, nên cần tiếp tục giao cho bà nuôi dưỡng là phù hợp.

[4] Về cấp dưỡng nuôi con: Bà Nguyễn Thị N không yêu cầu ông Cao Bá H cấp dưỡng nuôi con, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về tài sản chung, nợ chung: Bà Nguyễn Thị N không yêu cầu giải quyết, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Đối với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoài Ân là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử, nên chấp nhận.

[7] Về án phí: Bà Nguyễn Thị N phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định.

*Vì các lẽ trên,*

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 1 Điều 228; Điều 238; Điều 266; khoản 1 Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 51; Điều 56; 81; 82; 83; 84 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 qui định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

*Tuyên xử:*

1. *Về hôn nhân*: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn;

Bà Nguyễn Thị N được ly hôn ông Cao Bá H.

2. *Về con chung:* Giao 01 con chung tên Cao Tấn L, sinh ngày 22/5/2015, cho bà Nguyễn Thị N tiếp tục nuôi dưỡng. Ông Cao Bá H được quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được ngăn cản.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

3. *Về cấp dưỡng nuôi con*: không xem xét.

4. *Về tài sản chung:* không xem xét.

5. *Về án phí:* Án phí ly hôn sơ thẩm, bà Nguyễn Thị N phải nộp 300.000 đồng, được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu số 0010337 ngày 30/6/2021, của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hoài Ân.

6. *Quyền kháng cáo:* Nguyên đơn, bị đơn được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án theo quy định, để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định xét xử phúc thẩm.

***Nơi nhận:***
- TAND tỉnh Bình Định;
- VKSND huyện Hoài Ân + Tỉnh;
- Các bên đương sự;
- UBND xã Ân Mỹ;
- CC THADS huyện Hoài Ân;
- Lưu HSVA, VPTA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trần Thanh Tâm**